TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 110/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 17/8B, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn P,** sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Văn P thống nhất có một con tên Nguyễn Văn P (nam), sinh ngày 09/9/2001. Nguyễn Văn P đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị Đ và anh P thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí: Thống nhất nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc Đ tự nguyện chịu án phí số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng),* khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* chị Đ đã nộp theo biên lai thu số 010937 ngày 04/5/2020, chị Đ được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận M, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đươc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lưu Thị Hồng Nương

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận M;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.